

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỆT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2024/HS-ST**
Ngày 13 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỆT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Tuấn Anh, bà Nguyễn Thị Ngọc Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Y Kăn Niê – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/HSST, ngày 30 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 2 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thanh P, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/7/1998, tại: tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp X, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, con bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 08/9/20223 cho đến nay – Có mặt

2. Nguyễn Quốc K, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 15/10/2001, tại: tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh P, con bà Nguyễn Thị Thuý H; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 08/9/20223 cho đến nay – Có mặt

3. Phan Văn C (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 21/7/1997, tại: tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp 15, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L, bà Lê Thị P; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 08/9/20223 cho đến nay – Có mặt

4. Nguyễn Văn T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 18/7/1999, tại: tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp 14, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, con bà Lê Thị T; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 08/9/20223 cho đến nay – Có mặt

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Chử Thị Huyền N

Địa chỉ: Số 217/6B N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 08/9/2023, Nguyễn Thanh P cùng Nguyễn Quốc K , Phan Văn C và Nguyễn Văn T hát tại quán Karaoke khu vực đường Y , phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, P khởi xướng việc sử dụng ma túy rồi cùng K , C và T thống nhất góp tiền mua hai chầm ma túy khay và hai viên ma túy thuốc lắc, thuê địa điểm sử dụng, tất cả tiền chi phí chia đều cho cả bốn người. Sau đó, P đăng nhập tài khoản mạng xã hội Zalo tên “P” trên điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0359.xxxxxx liên lạc đến tài khoản Zalo tên “Em” của một người phụ nữ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) hỏi mua hai chầm ma túy khay và hai viên ma túy thuốc lắc thì người phụ nữ này đồng ý bán với số tiền 3.200.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực đường Y , phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi liên lạc mua ma túy, P báo cho K , C và T biết số tiền mua ma túy hết 3.200.000 đồng rồi P đón xe Taxi (chưa xác định được hãng xe, biển số và nhân thân, lai lịch tài xế) về chỗ ở của P lấy 01 loa, 01 đèn chiếu sáng để phục vụ cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khi P về đến trước quán Karaoke, đường Y , phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì gặp người phụ nữ đến giao một gói nylon bên trong chứa hai chầm ma túy khay và hai viên thuốc lắc, P trả cho người phụ nữ này số tiền 3.200.000 đồng. Mua được ma túy xong, P cùng K , C và T đón Taxi (chưa xác định được hãng xe, biển số và nhân thân, lai lịch tài xế) đi đến thuê phòng số 505 khách sạn Huyền Nga ở địa chỉ số 217/4 N phường T,

thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. C để căn cước công dân tại khách sạn để đăng ký lưu trú cho cả nhóm. Khi tất cả vào phòng số 505 của khách sạn Huyền Nga, P cho ma túy thuốc lắc vào ly pha với nước ngọt để trên bàn rồi cả nhóm cùng sử dụng. P tiếp tục đổ ma túy khay ra một tờ tiền mệnh giá 2000 đồng xào ma túy, C đi lấy đĩa sứ của khách sạn đưa lên cho P đổ ma túy khay vào và đưa cho P một thẻ ATM Ngân hàng Vietinbank mang tên PHAN VAN CUONG để P tán nhỏ, kẻ đường ma túy khay. Tiếp đó, P lấy tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng ra quán, cố định thành ống hút để trên đĩa sứ rồi cả nhóm lần lượt sử dụng ma túy, kẻ đường khay cho nhau sử dụng và nghe nhạc. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày, khi P cùng K, C và T đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ ma túy và được niêm P theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 1111/KL-KTHS, ngày 14/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon được niêm P gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3802 gam, loại Ketamine.

Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon được niêm P gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0331 gam, loại Ketamine. (BL: 86)

Tại bản Kết luận giám định số 2081/KL-KTHS, ngày 11/10/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng: Chất bột màu trắng bám dính nêu ở mục 1.2, 1.3 và chất bám dính nêu ở mục 1.4 gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine; lượng chất bột màu trắng bám dính nêu ở mục 1.2, 1.3 và chất bám dính nêu ở mục 1.4 đều rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Trên tờ tiền nêu ở mục 1.1 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine; lượng chất ma túy Ketamine bám dính trên mẫu nêu ở mục 1.1 rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Chất bột màu xám bám dính nêu ở mục 1.5 gửi giám định là ma túy, loại MDMA và Ketamine; lượng chất bột màu xám bám dính trong mẫu nêu ở mục 1.5 rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKS, ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh P, Nguyễn Quốc K, Phan Văn C và Nguyễn Văn T, phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và không khai báo thêm tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Thanh P mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.
- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Quốc K mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.
- Xử phạt Phan Văn C mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.
- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

* Xử lý vật chứng:

- Đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định là 0,3150 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm P trong P bì thư ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Thanh P – BMT”, ký hiệu M1, số 1111/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa có in chữ Vietinbank PHAN VAN CUONG của bị cáo Phan Văn C ; 01 vỏ túi nylon trong suốt và vỏ bao gói hoàn trả nêu trên được niêm P trong gói niêm P số 2081/KL-KTHS ngày 11/10/2023, tại mép dán bì niêm P có dấu tròn màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký của Trần Thị Dung, Vũ Mão, là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0359.xxxxxx số Imei: 354861092900767; 01 loa; 01 đèn chiếu sáng của bị cáo Nguyễn Thanh P ; số tiền 102.000 đồng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0353.xxxxxx, số Imei: 353900108139795 của bị cáo Nguyễn Văn T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, gắn sim số 0388.xxxxxx và 0362.xxxxx, số Imei: 867939047221255 của bị cáo Phan Văn C ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, gắn sim số 0964.xxxxxx, số Imei: 356789283956165 của bị cáo Nguyễn Quốc K là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

* Về hành vi khác:

- Đối với đối tượng nữ giới sử dụng tài khoản Zalo tên “Em” bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thanh P ở khu vực đường Y Moal Ênuôl, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và những tài xế lái xe Taxi chở các bị cáo đến địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra vụ án cho đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với bà Chử Thị Huyền N là chủ và quản lý khách sạn Huyền N Quá trình điều tra xác định bà Nga khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật tại địa điểm do mình quản lý đã trình báo sự việc đến Cơ quan điều tra làm rõ. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà N và khách sạn Huyền N là có căn cứ.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố,

Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo xét thấy: Vào Khoảng 05 giờ sáng ngày 08/9/2023, tại phòng số 505 của khách sạn Huyện N ở địa chỉ số 217/4 N , phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Nguyễn Thanh P khởi xướng, thỏa thuận cùng các bị cáo Nguyễn Quốc K , Phan Văn C và Nguyễn Văn T góp tiền mua ma túy loại MDMA, Ketamine và thuê địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang. Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh P , Nguyễn Quốc K , Phan Văn C và Nguyễn Văn T , đã phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 7 năm.”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, hành vi của các bị cáo còn là một trong những nguyên nhân gây nên các căn bệnh xã hội, các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Mặc dù các bị cáo nhận thức được mọi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, để thỏa mãn cơn nghiện nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thanh P , Nguyễn Quốc K , Phan Văn C và Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn T có ông bà ngoại là người có công với Cách mạng nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Phân hóa vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội: Trong vụ án này, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên, về vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo không giống nhau, cần phân hóa để áp dụng mức hình phạt phù hợp, cụ thể:

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh P : Là người rủ rê và mua ma túy cho các bị cáo khác sử dụng nên cần đánh giá hình phạt của bị cáo cao hơn các bị cáo K , C và T khác là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Quốc K , bị cáo Phan Văn C và bị cáo Nguyễn Văn

T có vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội là ngang nhau . Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Văn T có ông bà ngoại là người có công với Cách mạng nên mức hình phạt thấp hơn bị cáo K và bị cáo C là phù hợp.

Với tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức hình phạt cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[5]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định là 0,3150 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm P trong P bì thư ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Thanh P – BMT”, ký hiệu M1, số 1111/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa có in chữ Vietinbank PHAN VAN CUONG của bị cáo Phan Văn C ; 01 vỏ túi nylon trong suốt và vỏ bao gói hoàn trả nêu trên được niêm P trong gói niêm P số 2081/KL-KTHS ngày 11/10/2023, tại mép dán bì niêm P có dấu tròn màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký của Trần Thị D , Vũ M , là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0359.955.126, số Imei: 354861092900767; 01 loa; 01 đèn chiếu sáng và số tiền 102.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thanh P là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0353.xxxxxx, số Imei: 353900108139795 của bị cáo Nguyễn Văn T ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, gắn sim số 0388.xxxxxx và 0362.571.050, số Imei: 867939047221255 của bị cáo Phan Văn C ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, gắn sim số 0964.162.406, số Imei: 356789283956165 của bị cáo Nguyễn Quốc K là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[6]. Về hành vi khác:

- Đối với đối tượng nữ giới sử dụng tài khoản Zalo tên “Em” bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thanh P ở khu vực đường Y , phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk và những tài xế lái xe Taxi chở các bị cáo đến địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Cơ quan Cảnh sát điều tra tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với bà Chử Thị Huyền N là chủ và quản lý khách sạn Huyền N. Quá trình điều tra xác định bà N khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật tại địa điểm do mình quản lý đã trình báo sự việc đến Cơ quan điều tra làm rõ. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Nga và khách sạn Huyền N là có căn cứ.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ Luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh P , Nguyễn Quốc K , Phan Văn C và Nguyễn Văn T , phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P 08 năm 06 tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 08 tháng 9 năm 2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 08 năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 08 tháng 9 năm 2023.

+ Xử phạt bị cáo Phan Văn C 08 năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 08 tháng 9 năm 2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 năm 09 tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 08 tháng 9 năm 2023.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,3150 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm P trong P bì thư ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Thanh P – BMT”, ký hiệu M1, số 1111/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0359.955.126, số Imei: 354861092900767; 01 loa; 01 đèn chiếu sáng và số tiền 102.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thanh P là công cụ, tài sản của bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0353.xxxxxx, số Imei: 353900108139795; cho bị cáo Phan Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh, gắn sim số 0388.xxxxxx và 0362.xxxxxx, số Imei: 867939047221255 và cho bị cáo Nguyễn Quốc K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, gắn sim số 0964.xxxxxx, số Imei: 356789283956165, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2024 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh P , Nguyễn Quốc K , Phan Văn C và Nguyễn

Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Mai

